

Trung tâm xuất sắc: mô hình đào tạo gắn liền với nghiên cứu khoa học

Trần Xuân Huy
Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp

Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN) Việt Nam khẳng định một trong những giải pháp giúp nhanh chóng tiếp cận nghiên cứu khoa học đỉnh cao là tăng cường năng lực thông qua hợp tác với các đối tác có tiềm lực khoa học mạnh của những quốc gia có nền KH&CN tiên tiến trên thế giới, qua đó đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong các lĩnh vực ưu tiên để hình thành các nhóm, tập thể KH&CN mạnh có đủ năng lực giải quyết các nhiệm vụ quốc gia ở tầm quốc tế.

1. Khái niệm trung tâm xuất sắc

TTXS là tổ chức nghiên cứu, phát triển và đào tạo về KH&CN đạt trình độ tiên tiến trên thế giới, với nghĩa là tạo ra sản phẩm khoa học và đổi mới công nghệ (kể cả đào tạo) theo các chuẩn mực quốc tế.

Một TTXS có thể là một tổ chức KH&CN hoạt động tại một địa điểm nhất định dựa vào một đơn vị KH&CN hoặc đơn vị đào tạo đại học có tư cách pháp nhân, nhưng cũng có thể là một mạng lưới mà mỗi thành viên dựa vào một đơn vị KH&CN hoặc đơn vị đào tạo có tư cách pháp nhân. Chính TTXS cũng có thể (nhưng không nhất thiết) là một đơn vị KH&CN có tư cách pháp nhân.

Tế bào của TTXS là nhóm nghiên cứu (NNC). Mỗi NNC gồm một số nhà khoa học có cùng mục tiêu, ý chí, khát vọng và hoạt động theo cùng một hoặc một vài hướng nghiên cứu. Thủ lĩnh NNC là người nhiệt tâm, chịu trách nhiệm chính về định hướng nghiên cứu, có năng lực chuyên môn, có khả năng tổ chức.

Những đặc điểm then chốt mà TTXS bắt buộc phải có là:

- 1) "Số lượng tới hạn" các nhà khoa học và/hoặc các nhà phát triển công nghệ;
- 2) Kết cấu được định dạng tốt (hầu hết dựa trên các kết cấu đã có sẵn) có chương trình nghiên cứu riêng;
- 3) Khả năng tích hợp các lĩnh vực liên thông và kết hợp các kỹ năng bổ trợ;
- 4) Khả năng duy trì tỉ lệ trao đổi nguồn nhân lực có chất lượng cao;
- 5) Có vai trò động lực trong hệ thống đổi mới bao quanh (tăng giá trị kiến thức);
- 6) Mức cao về tầm nhìn quốc tế và kết nối khoa học với công nghiệp;
- 7) Sự ổn định hợp lý về nguồn trợ cấp và các điều kiện hoạt động theo thời gian (cơ sở để đầu tư nhân lực và xây dựng các quan hệ đối tác);
- 8) Nguồn tài chính đủ để hoạt động, không phụ thuộc trợ cấp của chính phủ;

Việc định lượng mức độ xuất sắc của TTXS được đo bởi các chỉ báo sau đây (không nhất thiết tất cả):

- 1) Số công bố khoa học, hệ số tác động (Impact Factor), chỉ số trích dẫn;
- 2) Số sản phẩm quốc gia;
- 3) Số bằng sáng chế phát minh;
- 4) Số tiến sỹ, thạc sỹ được đào tạo, số chỗ dành cho sau tiến sỹ;
- 5) Số lượng người nghiên cứu tại chỗ và số lượng các nhà khoa học được mời đến làm việc;
- 6) Số lượng và quy mô các hợp đồng ký kết;
- 7) Số các công ty spin-off được thành lập

2. Kinh nghiệm xây dựng nhóm nghiên cứu và trung tâm xuất sắc tại một số trường đại học

Từ những thành công và thất bại qua nhiều năm kiên trì xây dựng các nhóm nghiên cứu và các TTXS có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm sau đây.

- Quyết tâm, ý chí: Từ lãnh đạo các trường, các đơn vị thành viên cho đến tập thể các nhà khoa học phải có chung tầm nhìn, có động lực mạnh mẽ về lý do thành lập và tồn tại của các trung tâm nghiên cứu, có ý chí mạnh mẽ vượt khó để thực hiện các mục tiêu đặt ra.

- Định hướng nghiên cứu: Tập thể các nhà khoa học phải xác định được định hướng nghiên cứu đặc thù của mình phù hợp với hướng phát triển của KH&CN thời đại đồng thời góp phần giải quyết những vấn đề của đất nước. Định rõ mục tiêu, điều kiện khả thi và xây dựng các kế hoạch thích hợp để từng bước đạt mục tiêu dài hạn.

- Con người luôn là yếu tố quyết định sự thành công. Phải tập hợp được các nhà khoa học giỏi trong và ngoài nước, trong đó yếu tố ngoại lực giúp nhanh chóng tiếp cận tri thức đỉnh cao của KH&CN thế giới, nhưng yếu tố nội lực đóng vai trò quyết định cho sự phát triển bền vững lâu dài.

- Quản lý, điều hành: người lãnh đạo trung tâm

vô cùng quan trọng. Ngoài tâm huyết và uy tín chuyên môn, người lãnh đạo trung tâm phải có năng lực tổ chức, khả năng tập hợp lực lượng, quan hệ rộng rãi để huy động mọi nguồn lực.

+ Công tác quản lý đơn vị cần minh bạch và chuyên nghiệp. Trong điều kiện hiện nay ở nước ta nhiều khi phải chọn các quyết định đột phá thật nhanh gọn, kịp thời. Các cấp quản lý từ các trường đại học cho đến các đơn vị thành viên và trực thuộc cần quan tâm chỉ đạo, giúp tháo gỡ khó khăn nhất là trong giai đoạn hình thành đơn vị.

+ Ở VN nói chung, ở các trường đại học nói riêng, chúng ta đang ở giai đoạn đầu của quá trình xây dựng các NNCXS và các TTSX. Vì vậy, cần mềm dẻo, linh hoạt trong các tiêu chí, quy trình tuyển chọn để có thể hình thành được các NNCXS và các TTSX trong điều kiện hiện nay.

- Cơ chế, chính sách và việc tạo môi trường cho hoạt động đào tạo trong đại học nghiên cứu: Thể chế (gồm hệ thống các chính sách và tổ chức thực hiện) là khâu quyết định và là điều kiện tiên quyết cho sự thành công của các TTXS và các NNCXS ở VN trong bối cảnh hiện nay. Bên cạnh đó, để có thể thu hút và giữ chân các nhà khoa học giỏi cần phải có điều kiện làm việc tốt (phòng thí nghiệm, thư viện, kinh phí nghiên cứu) và mức lương thỏa đáng, ổn định. Các học viên cao học và nghiên cứu sinh phải được trả công lao động xứng đáng.

Trong giai đoạn qua, các trường đại học đã cố gắng tạo nên những cơ chế đặc biệt cho các trung tâm, các nhóm nghiên cứu mạnh. Các trung tâm được trao quyền tự chủ tối đa về định hướng nghiên cứu, đăng ký và thực hiện các nhiệm vụ KH&CN; về tài chính; về tổ chức bộ máy, tuyển dụng và bố trí công việc cho cán bộ; về hợp tác trong nước và quốc tế. Với sự hậu thuẫn mạnh mẽ của các trường đại học, các trung tâm và nhóm nghiên cứu được tạo điều kiện và cơ hội để phát triển các hợp tác trong nước cũng như quốc tế, thu hút các chuyên gia, tiếp cận và huy động các nguồn vốn.

Mặc dù khả năng tài chính còn khiêm tốn, các trường đại học đã chủ trương ưu tiên đầu tư mạnh cho các trung tâm và nhóm nghiên cứu mạnh. Đây là yếu tố rất quan trọng giúp nâng cao cả quy mô và chất lượng của các hoạt động KH&CN tại các đơn vị này, góp phần tạo nên các sản phẩm mang tính đột phá.

Tuy nhiên nguồn kinh phí hiện nay vẫn chưa đủ để đáp ứng các yêu cầu, đặc biệt là mức lương thỏa đáng để các nhà khoa học toàn tâm toàn ý cho nhiệm vụ được giao. Thu nhập chính vẫn phải dựa vào nguồn kinh phí từ các đề tài, dự án đăng ký hàng năm và vì vậy không ổn định. Thêm vào đó nhiều quy định tài chính hiện hành không phù hợp với hoạt động KH&CN (ví dụ các khó khăn về thuê khoán chuyên môn, các thủ tục thanh quyết toán, quy định đăng ký

nhiệm vụ KH&CN theo năm kế hoạch, không có cơ chế thuê chuyên gia nước ngoài ...).

- Hợp tác quốc tế: Để xây dựng thành công một TTXS cần phải có được đối tác quốc tế uy tín chuyên môn cao và nhiệt tình hợp tác. Ở đây sự cam kết và quyết tâm của cả hai bên đưa hợp tác đến mục tiêu cuối cùng theo một tầm nhìn và kế hoạch chiến lược rõ ràng, khả thi là rất quan trọng. Trong quá trình triển khai các chương trình hợp tác, các khó khăn thường gặp phải là:

+ Nguồn nhân lực trình độ chuyên môn cao để cùng triển khai các dự án hợp tác nghiên cứu thường không đủ trong giai đoạn đầu. Vì vậy các chương trình trao đổi học giả, đào tạo bồi dưỡng cán bộ trẻ tại các cơ sở của đối tác cần được quan tâm và đầu tư xứng đáng.

+ Khả năng tài chính hạn hẹp phía VN cũng là một trong những nguyên nhân làm hợp tác khó thành công như mong muốn. Trong giai đoạn hình thành các trung tâm nghiên cứu, các trường đại học đã huy động tối đa nguồn lực của mình để đầu tư cho các trung tâm nhằm tạo dựng những cơ sở ban đầu, sau đó đã hỗ trợ về mọi mặt để các trung tâm tiếp cận và tìm kiếm các nguồn kinh phí khác.

+ Nhiều cơ chế, quy định của VN không phù hợp với thông lệ quốc tế đã gây cản trở cho các chương trình hợp tác. Để vượt qua trở ngại này các trường đã cố gắng vận dụng quyền tự chủ được trao tìm mọi cách tháo gỡ khó khăn, đôi khi chấp nhận mạo hiểm để chọn lựa các quyết định mang tính rủi ro cao, đồng thời làm việc với các cơ quan chức năng xin thí điểm các cơ chế mới.

+ Sự khác biệt về văn hóa cũng là một trong những trở ngại không nhỏ. Ví dụ, khi được giao nhiệm vụ nhà khoa học trong các trung tâm nghiên cứu nước ngoài phải tập trung toàn bộ thời gian, sức lực để hoàn thành đúng hạn trong khi đó ở VN vì nhiều lý do khác nhau thường không đúng hạn. Vấn đề công bố, đứng tên trong các công bố, quyền sở hữu trí tuệ ở VN khá tùy tiện trong khi ở nước ngoài tuân thủ những quy định rất chặt chẽ./.

Tài liệu tham khảo

“Chiến lược phát triển KH&CN giai đoạn 2011-2020” ban hành theo Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 11/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ

“Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ KH&CN chủ yếu giai đoạn 2011-2015” ban hành theo Quyết định số 1244/QĐ-TTg ngày 25/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

“Kế hoạch chiến lược ĐHQG-HCM giai đoạn 2011-2015, tầm nhìn tới 2020” ban hành theo quyết định số 108/QĐ-ĐHQG-KHCN của Giám đốc ĐHQG-HCM ngày 27/2/2012.